

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN T  
TỈNH LONG A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST  
Ngày: 05-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN T – TỈNH LONG A**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc A

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Võ Thị Vân K

Ông Nguyễn Vĩnh L

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hiếu L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn T – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 và ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân T, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với:

**Bị cáo:** **Nguyễn Văn G**, sinh năm 1967; Nơi sinh: xã Tân N, huyện Tân T, tỉnh Long A; Nơi cư trú: Ấp Bằng L, xã Tân N, huyện Tân T, tỉnh Long A; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị N; vợ: Trần Thị K, sinh năm: 1969; Con: có 03 con chung đã thành niên (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994); Tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Văn B – Công tác tại Văn phòng Luật sư Quang Luật – Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long A

*Bị hại:* Trần Thị K, sinh năm: 1969

Nơi ĐKKHKT: 14/03 ấp Xương Thạnh B, xã Thới Th, huyện Thạnh P, tỉnh Bến T.

Nơi cư trú: Ấp Bằng L, xã Tân N, huyện Tân T, tỉnh Long A (có mặt).

*Người làm chứng:*

Võ Thi Kim T, sinh năm: 1984. Nơi cư trú: Ấp Bằng L, xã Tân N, huyện Tân T, tỉnh Long A (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, giữa bị cáo Nguyễn Văn G và bà Trần Thị K (vợ G) xảy ra mâu thuẫn về việc sử dụng tủ lạnh. Nguyên nhân do bà K bỏ 02 ly nước vào trong tủ lạnh để uống thì bị cáo lấy ném bỏ, sau đó bị cáo bỏ 02 chai nước vào trong tủ lạnh để uống, bà K lấy ném xuống ao sau nhà và nói với bị cáo “Tao không xài là không cho thằng nào xài”. Bà K dùng dao cắt chui cắm điện tủ lạnh. Sau đó, bà K đi ra mái che phía sau nhà, lấy 02 con dao gồm: 01 con dao loại dao yếm tổng chiều dài 35,5cm, cán gỗ dài 11cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 24cm, rộng nhất 07cm, mũi không nhọn (cánh cung); 01 con dao tổng chiều dài 31cm, cán kim loại dài 10cm, đường kính 02cm, lưỡi dao dài 21cm, rộng 5,5cm, mũi bằng, bà K cầm 02 con dao trên hai tay đứng cạnh bàn dài hình chữ nhật đặt phía sau nhà và gõ 02 con dao vào bàn. Bị cáo đi xuống phía sau nhà nhìn thấy bà K đang cầm 02 con dao đứng tại nhà sau, bị cáo nghĩ bà K đang thách thức đánh nhau nên đi vào phòng ngủ của bị cáo lấy 01 đoạn cây gỗ hình trụ tròn dài 75cm đường kính đầu to 3,5cm, đường kính đầu nhỏ 03cm, cân nặng 590g cầm trên tay trái đi ra phía sau nhà, đi về hướng của bà K đứng đối diện với bà K cách khoảng 1,5 mét. Lúc này, bà K thấy bị cáo cầm đoạn cây gỗ trên tay trái đi gần về hướng bà K nên bà K tay phải cầm dao đưa lên cao dọa chém bị cáo thì bị cáo cầm đoạn cây gỗ bằng tay trái đánh theo hướng ngang trúng vào tay phải bà K gây thương tích và làm con dao rơi xuống nền xi măng, bà K khom xuống nhặt con dao lên. Lúc này, tay trái bà K cầm 01 con dao đưa lên thì bị cáo tiếp tục cầm đoạn cây gỗ bằng tay phải đánh theo hướng ngang trúng vào tay trái của bà K gây

thương tích. Sau đó, bị cáo cầm đoạn cây gỗ chạy ra nhà trước, khi đến nhà nấu ăn thì bị vấp té. Bà K cầm 02 con dao trên 02 tay chạy đến ôm vật nhau với bị cáo thì bị cáo dùng tay phải đánh 02 cái trứng vào mặt của bà K nhưng không gây thương tích. Lúc này, bà K dùng tay phải cầm con dao yếm cán bằng gỗ đang để dưới chân phải của bị cáo và đưa dao lên cắt trứng đầu gối chân phải của bị cáo gây thương tích nhẹ và cầm dao cán bằng sắt trên tay trái chém 01 cái trứng tay trái của bị cáo nhưng không gây thương tích. Sau đó, bị cáo chạy ra trước sân nhà, bà K ném theo 02 con dao và đoạn cây gỗ về phía bị cáo nhưng không trúng.

Bà K đi vào nhà lấy con dao (dao mác) dài 52cm, cán gỗ dài 35cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 17cm, rộng nhất 05cm mũi nhọn cắt 07 trái mít non trồng trước nhà và đi vào nhà lại chỗ bàn tròn bên hiên phải nhà lấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen của G đang để trên bàn tròn đập mạnh xuống nền nhà làm điện thoại bị hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được. Sau đó, bà K đến Trung tâm Y tế huyện Tân T, tỉnh Long A nhập viện điều trị thương tích đến ngày 31/5/2022 ra viện. Ngày 02/6/2022, bà K làm đơn tố giác hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Văn G.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 166/TgT.22-PY ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế Long A kết luận thương tích của bà Trần Thị K: Không ghi nhận tổn thương bên ngoài; Gãy đầu dưới xương trụ trái, di lệch đã can xương; Gãy xương bàn 2 tay phải, di lệch đã can xương; Chức năng 02 tay cử động bình thường. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của Trần Thị K là 26%.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSTT, ngày 11/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đồng thời phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Văn G gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51;

khoản 1 Điều 54; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn G từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Tịch thu 01 đoạn cây gỗ hình trụ tròn chiều dài 75cm, đường kính đầu to 3,5cm, đường kính đầu nhỏ 03cm, cân nặng 590 gam là hung khí bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao yếm tổng chiều dài 35,5cm, cán gỗ dài 11cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 24cm, rộng nhất 07cm, mũi không nhọn (cánh cung); 01 con dao tổng chiều dài 31cm, cán kim loại dài 10cm, đường kính 02cm, lưỡi dao dài 21cm, rộng 5,5cm, mũi bằng do tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, (bà K lấy sử dụng vào lúc xảy ra sự việc đánh nhau với bị cáo) do đã không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 con dao tổng chiều dài 52cm, cán gỗ dài 35cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 17cm, rộng nhất 05 cm, mũi nhọn (của bị cáo dùng để cắt mít).

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, số IMEI: 356416119067435 của bị cáo do điện thoại bị bà K đập làm hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được, bị cáo không yêu cầu nhận lại..

Tại phía bị hại: Về trách nhiệm dân sự, bị hại Trần Thị K yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm chi phí điều trị, tổn thất tinh thần với số tiền là 15.499.000đ. Tại phiên tòa, bà K đồng ý nhận số tiền bị cáo đã nộp bồi thường thiệt hại là 15.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T. Bà K không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bà K yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật đối với hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo.

Người bào chữa trình bày quan điểm cho bị cáo như sau: Nguyên nhân xảy ra sự việc gây thương tích của bị cáo đối với bị hại do giữa bị cáo và bị hại đã xảy ra nhiều mâu thuẫn trong quá trình chung sống. Khi xảy ra mâu thuẫn, xung đột đã có báo chính quyền địa phương nhưng chưa được giải quyết thỏa đáng nên dẫn

đến mâu thuẫn kéo dài, dẫn đến sự việc ngày 25/5/2022. Trong quá trình điều tra, bị hại tự nguyện trình bày khi thấy bị cáo cầm cây đi đến thì bị hại cầm dao đưa lên định chém bị cáo nên bị cáo mới dùng cây đánh vào tay bị hại nhằm mục đích làm cho dao rơi xuống không để bị hại chém bị cáo. Sau khi đánh bị hại xong thì bị cáo bỏ chạy ra phía trước mà không có ý định đánh tiếp nên việc bị cáo gây thương tích cho bị hại thuộc trường hợp “Phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”. Đồng thời, người bào chữa đề nghị xem xét bị cáo bị bệnh hen suyễn từ nhỏ cho đến nay, hiện nay bị cáo còn bị tiểu đường nặng ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Đối với đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa thống nhất các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo và thống nhất đề nghị về việc áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” đối với bị cáo. Đồng thời, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo về với gia đình sinh sống, bị cáo cam kết chung sống hòa thuận với bị hại và không vi phạm pháp luật nữa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn G khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định được hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào ngày 25/5/2022, bị cáo Nguyễn Văn G đã có hành vi dùng cây gỗ hình trụ tròn chiều dài 75cm, đường kính đầu to 3,5cm, đường kính đầu nhỏ 03cm, cân nặng 590 gam đánh vào hai tay của bị hại gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 166/TgT.22-PY ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế Long A kết luận thương tích của bị hại Trần Thị K: Gãy đầu dưới xương trụ trái, di lệch đã can xương; Gãy xương bàn 2 tay phải, di lệch đã can xương; Chức năng 02 tay cử động bình thường. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây của Trần Thị K là 26%.

Tại thời điểm thực hiện hành vi gây thương tích đối với bị hại, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hung khí bị cáo dùng để đánh bị hại là cây gỗ, cứng, chắc, đây là hung khí nguy hiểm; thương tích của bị hại 26%. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T, tỉnh Long A truy tố bị cáo với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự địa phương. Hiện nay, tình hình tội phạm “Cố ý gây thương tích”, nhất là tình trạng bạo lực trong gia đình ngày càng gia tăng không những gây mất an ninh trật tự, mà còn gây bất ổn trong gia đình, xã hội; ảnh hưởng chủ trương, chính sách xây dựng văn hóa, nông thôn mới ở phương. Do đó, hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” của bị cáo cần phải được xử phạt theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trên cơ sở xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3.1] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[3.2] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại và đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T số tiền 15.000.000đ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có cha ruột là ông Nguyễn Văn L có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; có chú ruột là ông Nguyễn Văn R là liệt sĩ và được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì; có bà nội tên Nguyễn Thị H được truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng. Bị cáo trình bày bị cáo bị hen suyễn từ khi còn nhỏ cho đến nay, bị bệnh tiểu đường từ năm 2019 cho đến nay. Bị cáo có cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo bị hen suyễn và bị tiểu đường tuyp II. Bị cáo được Ủy ban nhân dân huyện Tân T tặng giấy khen có thành tích tốt trong xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Đồng thời, xét thấy bị cáo và bị hại là vợ chồng, giữa bị cáo và bị hại đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, xung đột trong gia đình do cả hai đều có những hành vi, lời lẽ xúc phạm lẫn nhau xuất phát từ những tranh chấp trong kinh tế gia đình và trong sinh hoạt hằng ngày. Những tranh chấp này chưa được gia đình, địa phương hòa giải, giải quyết dứt điểm. Ngày 25/5/2022, bị cáo thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” cho bị hại do mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc sử dụng tủ lạnh, bà K cắt chuôi điện tủ lạnh, sau đó có xuống nhà sau cầm dao đe dọa (do trước đó khi vợ chồng mâu thuẫn, cãi nhau bị cáo thường lấy cây trong phòng ngủ của bị cáo, còn bà K thường cầm dao dọa chém để bị cáo không dám đánh bà). Bị cáo nhìn thấy bà K cầm dao nên đã đi lấy cây và đi đến phía bà K. Khi thấy bà K cầm dao đưa đưa lên dọa chém, bị cáo nghĩ bà K tấn công bị cáo nên đã đánh vào tay bà K gây thương tích nêu trên. Như vậy, trong sự việc này, xét thấy bị hại Khấp cũng có một phần lỗi dẫn đến sự việc gây thương tích xảy ra.

Do đó, bị cáo được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên là có căn cứ.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là “Phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”. Hội đồng xét xử xét thấy, khi thấy bị hại cầm dao ở phía sau nhà và gõ dao vào bàn, bị hại chưa có hành động nào thể hiện sự tấn công đối với bị cáo. Trong trường hợp này, bị cáo có thể lựa chọn không tiếp cận bị hại thì không có xung đột xảy ra. Tuy nhiên, bị cáo đã cho rằng bị hại khiêu khích bị cáo nên bị cáo đi vào phòng lấy cây và cầm cây đi về phía bị hại. Khi thấy bị cáo đi đến bị hại mới cầm dao đưa lên nhằm dọa bị cáo để bị cáo không dám đánh bị hại. Lúc này, bị cáo đã dùng cây đánh vào hai tay của bị hại gây thương tích. Như vậy, bị cáo là người chủ động tấn công bị hại nên hành vi phạm tội của bị hại không thuộc trường hợp “Phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” như người bào chữa đã nêu. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát không đồng ý đối với đề nghị của người bào chữa là có căn cứ. Do đó, không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự như người bào chữa cho bị cáo đề nghị.

### [3.3] Về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, bị cáo lần đầu thực hiện hành vi phạm tội. Có cơ sở xác định ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú.

[3.4] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ Luật hình sự quyết



định hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật.

Đồng thời, Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng có thể giúp cho bị cáo tự cải tạo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[3.5] Từ những phân tích trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng căn cứ pháp luật, về hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tuy nhiên, như phân tích nêu trên, bị cáo có đủ điều kiện áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên cần xem xét quyết định cho bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo đề nghị của người bào chữa của bị cáo và đề nghị của bị cáo.

[4] Đối với bà Trần Thị K có hành vi đập 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxay A11, 32GB, màu đen của Giáp xuống nền nhà làm điện thoại bị hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân T đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản. Tại Bản Kết luận số 05/KL-HĐĐG ngày 15/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tân T, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, 32GB, số IMEI: 356416119067435, có giá trị là 1.553.500 đồng. Tài sản mà bà Trần Thị K huỷ hoại có trị giá dưới 2.000.000 đồng, đồng thời bà K không bị kết án và không bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự nên hành vi của bà K không đủ yếu tố cấu thành tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân T đã ra văn bản số 98/CSĐT-ĐTTH ngày 08/8/2022 đề nghị Công an huyện Tân T xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Trần Thị K về hành vi “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính Phủ là có căn cứ. Bị cáo cũng không yêu cầu bị hại bồi thường giá trị điện thoại bị hư hỏng nên không đề cập.

[5] Về vật chứng trong vụ án:

[5.1] Đối với 01 đoạn cây gỗ hình trụ tròn chiều dài 75cm, đường kính đầu to 3,5cm, đường kính đầu nhỏ 03cm, cân nặng 590 gam, đây là hung khí bị cáo Giáp sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 con dao loại dao yếm tổng chiều dài 35,5cm, cán gỗ dài 11cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 24cm, rộng nhất 07cm, mũi không nhọn (cánh cung) và 01 con dao tổng chiều dài 31cm, cán kim loại dài 10cm, đường kính 02cm, lưỡi dao dài 21cm, rộng 5,5cm, mũi bằng thuộc sở hữu của bị cáo. Bà K sử dụng vào lúc xảy ra sự việc đánh nhau với bị cáo. Hiện dao đã cũ, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao tổng chiều dài 52cm, cán gỗ dài 35cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 17cm, rộng nhất 05 cm, mũi nhọn thuộc sở hữu của bị cáo. Bị cáo yêu cầu được nhận lại nên cần giao trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, số IMEI: 356416119067435 của bị cáo đã bị bà K đập làm hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được. Bị cáo xác định tài sản không có giá trị sử dụng và không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000đ và đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T. Tại phiên tòa bị hại Khấp chấp nhận số tiền bị cáo bồi thường là 15.000.000đ. Bà không yêu cầu thêm. Do đó, bà K được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh để nhận số tiền này.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các điều 38, 50, 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn G 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm.

3. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân N, huyện Tân T, tỉnh Long A giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trần Thị K được nhận số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) do bị cáo nộp bồi thường thiệt hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T theo biên lai thu số 0001029 ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 46, 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) đoạn cây gỗ hình trụ tròn chiều dài 75cm, đường kính đầu to 3,5cm, đường kính đầu nhỏ 03cm, cân nặng 590 gam;

+ 01 (Một) con dao loại dao yếm tổng chiều dài 35,5cm, cán gỗ dài 11cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 24cm, rộng nhất 07cm, mũi không nhọn (cánh cung);

+ 01 (Một) con dao tổng chiều dài 31cm, cán kim loại dài 10cm, đường kính 02cm, lưỡi dao dài 21cm, rộng 5,5cm, mũi bằng;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, số IMEI: 356416119067435, điện thoại bị hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Văn G 01 (Một) con dao tổng chiều dài 52cm, cán gỗ dài 35cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 17cm, rộng nhất 05 cm, mũi nhọn.

Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSTT ngày 11/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T và biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2022.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long A;
- VKSND tỉnh Long A;
- Sở tư pháp tỉnh Long A
- VKSND huyện Tân T;
- Công an huyện Tân T;
- Chi cục THADS huyện Tân T;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc A**